



Số /HĐQT-TCLĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2018

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định Nghị định số 53/2016/NĐ-CP.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

Căn cứ tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

I. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc):

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017

Tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị mà Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt năm 2017 là: 5.670.000.000 đồng. Đồng thời ĐHĐCĐ cũng đã phê duyệt qui định về việc tiền lương, thù lao tăng thêm, giảm đi theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2017 là: 6.804.000.000 đồng (được tính tăng thêm theo đúng qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017).

2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2018

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH; căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT năm 2018 (thống nhất là người đại diện vốn Nhà nước và người không phải đại diện vốn Nhà nước cùng mức như nhau) như sau:



a. Xác định mức lương cơ bản:

Tổng công ty đáp ứng đầy đủ các nội dung theo quy định gồm:

- Bảo toàn và phát triển vốn.
- Đảm bảo tiền lương và thu nhập của người lao động, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và Nhà nước theo quy định của pháp luật.
- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 cao hơn thực hiện năm 2017.

Do đó theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH mức lương cơ bản xác định là 36.000.000 đồng/người/tháng.

b. Xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch:

Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp (lĩnh vực còn lại) và có lợi nhuận kế hoạch năm 2018 là 534 tỷ đồng. Theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH hệ số điều chỉnh tăng thêm được xác định là: 2.

Theo đó mức tiền lương bình quân kế hoạch là = 36.000.000 đồng + (36.000.000 đồng x 2) = 108.000.000 đồng người/tháng.

Tổng mức thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2018 của 05 thành viên Hội đồng quản trị là:

$$= 108.000.000 \text{ đồng} \times 5 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 6.480.000.000 \text{ đồng}$$

II. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017.

Tổng mức thù lao, tiền lương của Ban kiểm soát mà Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt năm 2017 là: 780.000.000 đồng. Đồng thời ĐHĐCĐ cũng đã phê duyệt qui định về việc thù lao, tiền lương tăng thêm, giảm đi theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2017 là: 936.000.000 đồng (được tính tăng thêm theo đúng qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017).

Trong đó:

- Trưởng ban kiểm soát: 720.000.000 đồng
- 02 Thành viên kiêm nhiệm: 216.000.000 đồng

2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2018.

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

2.1. Trưởng Ban kiểm soát, hoạt động chuyên trách hưởng lương 57.500.000 đồng/tháng.

$$01 \text{ người} \times 57.500.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 690.000.000 \text{ đồng}$$

2.2. Các Thành viên kiêm nhiệm hưởng thù lao, mức bằng 15% của Trưởng ban, cụ thể là 8.625.000 đồng/tháng.

$$02 \text{ người} \times 8.625.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 207.000.000 \text{ đồng}$$

Như vậy tổng quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát là:

$$= 690.000.000 \text{ đồng} + 207.000.000 \text{ đồng} = 897.000.000 \text{ đồng}$$

01020
HỘI ĐỒNG
KIỂM SOÁT
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
INA-F
TRUNG

2.3. Các chi phí phục vụ công tác của Ban kiểm soát: Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

III. Thù lao, tiền lương tăng thêm, giảm đi của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Theo qui định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 nêu trên thì tiền lương tăng thêm, giảm đi như sau:

1. Thù lao, tiền lương tăng thêm:

Tổng công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

2. Thù lao, tiền lương giảm đi:

Tổng công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

IV. Thực hiện chi trả, quyết toán:

Tổng công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế trả lương. Trong đó quy định cụ thể về việc chi trả và quyết toán thù lao, tiền lương của các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát và các thành viên kiêm nhiệm trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc: Tuân thủ các qui định của Nhà nước; không được vượt quá tổng mức thù lao, tiền lương mà Đại hội cổ đông đã phê duyệt; gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty; theo vị trí, chức danh và hiệu quả công tác của mỗi người. *Cao Văn Thùy*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Thùy